

Bản án số: 07/2022/HS-ST
Ngày: 22 - 02 -2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HÓA, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Bích Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Minh Khai

Bà Trần Thị Phúc Tuệ

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Linh Chi - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Phan Ngọc Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 02 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2022/TLST - HS ngày 25 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2022/QĐXXST – HS ngày 10/02/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đoàn Xuân P - Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 26/02/1986 tại xã Đ, huyện H, tỉnh Quảng Bình; Nơi ĐKNKTT: Thôn L, xã Đ, huyện H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đoàn Xuân D (đã chết) và bà Đoàn Thị H (đã chết); Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 12/03/2018 bị Công an huyện Tuyên Hóa xử phạt vi phạm hành chính hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác” số tiền 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng). Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

**** Bị hại:*** Bà Cao Thị L, sinh năm: 1988.

Địa chỉ: Thôn L, xã Đ, huyện H, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

**** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

- Ông Nguyễn Văn D, sinh năm: 1975.

Địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).

- Bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1964.

Địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).

**** Người làm chứng:*** Ông Vũ Thành N, sinh năm: 1979.

Nơi ĐKHKT: Xã L, huyện Q, tỉnh Ninh Bình.

Hiện tạm trú tại: Thôn P, xã Đ, huyện H, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ, ngày 14/10/2021 Đoàn Xuân P trú tại thôn L, xã Đ, huyện H, tỉnh Quảng Bình đến nhà chị Cao Thị L, trú cùng thôn. Khi đến P gặp cháu Đoàn Ngọc T (con chị L) đi học, trong nhà không có ai nên P nảy sinh ý định vào nhà trộm cắp tài sản. P đi đến khu vực giếng nước trong nhà bếp lấy một con dao và một que sắt rồi đi vào phòng ngủ thứ hai tròn nhà (tính từ ngoài vào trong). P đi đến vị trí kết sắt đặt trong phòng dùng con dao và que sắt phá cạy, phá để mở kết. Sau khi phá được kết sắt P lục tìm và lấy được một túi nilon màu đen, mở túi nilon bên trong thấy có nhiều loại vòng, lắc, nhẫn vàng. P lấy trộm toàn bộ số vàng trong túi nilon đó rồi đi bộ về nhà mình tại thôn L, xã Đ, huyện H, tỉnh Quảng Bình. Khi về đến nhà P lấy số vàng vừa trộm được ra kiểm, đếm thì thấy có 03 (ba) vòng đeo cổ; 01 (một) lắc tay, 10 (mười) chiếc nhẫn tròn. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, P mang theo toàn bộ số vàng lấy trộm được đón xe ô tô chở khách từ xã Đ, huyện H về xã T, huyện H, tỉnh Quảng Bình bán số vàng vừa trộm được gồm: 03 (ba) vòng đeo cổ; 01 (một) lắc tay, 03 (ba) chiếc nhẫn tròn với giá tiền: 38.120.000đ (ba mươi tám triệu một trăm nghìn đồng). Quá trình mang vàng đi tìm nơi tiêu thụ P làm rơi 01 (một) nhẫn tròn. Sau khi bán được vàng, P đến cửa hàng điện thoại di động của ông Nguyễn Văn D, sinh năm: 1975 ở thôn C, xã T, huyện H mua một điện thoại di động, nhãn hiệu Redmi 9C, màu đen cùng một bộ sạc điện thoại màu trắng với số tiền là 3.500.000đ (ba triệu năm trăm nghìn đồng). Sau khi mua điện thoại, P quay lại cửa hàng vàng bạc “Ngôn Ngọc” tiếp tục bán 03 chiếc nhẫn tròn với giá: 7.590.000đ (bảy triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng). Sau đó, P đi xe ô tô chở khách đi từ xã T, huyện H đến cầu Khe Mét II, thuộc xã S, huyện H, P xuống xe đi bộ đến vườn keo thuộc địa phận thôn TT, xã S, huyện H cất giấu số tiền 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng), 03 (ba) chiếc nhẫn tròn, 01 (một) áo phông, 01 (một) điện thoại và 01 (một) cục xạc. Tiếp đó, P đi đến chợ Đồng Lê, thuộc thị trấn L, huyện H tiêu xài, mua sắm hết số tiền: 1.100.000đ (một triệu một trăm nghìn đồng). Sau đó, P đi đến khu vực xã S, huyện H thì gặp ông Vũ Thanh N, sinh năm: 1979, trú tại xã L, huyện Q, tỉnh Ninh Bình và cho ông N mượn số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng). Số tiền còn lại là 13.110.000đ (mười ba triệu một trăm linh mười nghìn đồng) P làm mất trong quá trình di chuyển. Đến khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 15/10/2021 Công an huyện Tuyên Hóa đã xác minh, triệu tập P đến làm việc. Tại Cơ quan điều tra, P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại các phiếu kết quả thử nghiệm số: 10.26.01/2021/TN; số 10.26.02/2021/TN; số 10.26.03/2021/TN ngày 26/10/2021 của Trung tâm kỹ thuật đo lường thử nghiệm tỉnh Quảng Bình xác định: Số vòng, nhẫn tròn màu vàng mà Đoàn Xuân P chiếm đoạt đều là kim loại vàng.

Tại bản kết luận định giá số: 25/KL-HDDG ngày 02/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự kết luận:

- 01 Két sắt, nhãn hiệu KOREA, màu xanh, kích thước (47x32x73)cm, đã qua sử dụng, tại thời điểm xảy ra vụ trộm cắp tài sản có giá trị là: 1.500.000đ.

- 01 Khâu tròn, kim loại vàng, có khắc chữ Tai Ven 5p, tại thời điểm chiếm đoạt có giá trị là: 2.650.000đ.

- 06 Khâu tròn, kim loại vàng, có khắc chữ Kim Mỹ Toàn 5p, tại thời điểm chiếm đoạt có giá trị là 15.900.000đ.

- 01 Khâu tròn, kim loại vàng, có khắc chữ Kim Hoan 5p, tại thời điểm chiếm đoạt có giá trị là: 2.650.000đ.

- 01 khâu tròn, kim loại vàng, có khắc chữ Kim Mỹ Toàn 1C, tại thời điểm chiếm đoạt có giá trị: 5.300.000đ.

- 01 Lắc tay, kim loại vàng có khắc số 20, tại thời điểm chiếm đoạt có giá trị là: 10.600.000đ.

- 02 Vòng đeo cổ, kim loại vàng, có khắc số 20, tại thời điểm chiếm đoạt có giá trị là: 10.600.000đ.

- 01 Vòng đeo cổ, kim loại vàng, có khắc số 10, tại thời điểm chiếm đoạt có giá trị là: 5.300.000đ.

- 01 Khâu tròn, kim loại vàng, loại 5P (đã bị thất lạc), tại thời điểm chiếm đoạt có giá trị là : 2.650.000đ.

Tổng giá trị tài sản mà Đoàn Xuân P chiếm đoạt là 55.650.000đ.

Tổng giá trị tài sản mà Đoàn Xuân P làm hư hỏng là: 1.500.000đ.

Vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã thu giữ:

- 28.000.000đ (hai mươi tám triệu đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành.

- 01 (một) két sắt, nhãn hiệu KOREA, màu xanh, kích thước (47x32x73)cm, bị hư hỏng, đã qua sử dụng.

- 01 (một) hộp đựng bằng giấy và vải, hình tròn, đường kính 18cm, màu đỏ.

- 01 (một) dao, loại một lưỡi sắc, có tổng chiều dài 39cm; lưỡi dao làm bằng kim loại, dài 26,5cm, phần rộng nhất là 08 cm, mũi dao bằng; cán dao làm bằng gỗ tròn, dài 12,5cm, hai đầu có khâu kim loại tròn, đường kính 2,2cm.

- 01 (một) thanh kim loại bị uốn cong, có tổng chiều dài 97cm, đường kính 1,6cm, bề mặt có các đường gờ, một đầu có ghi dòng chữ 16S.

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Redmi 9c, màu đen, số IMEI: 868086051559102, tình trạng máy đã qua sử dụng và 01 (một) bộ sạc màu trắng.

- 01 (một) áo phông cổ tròn, màu ghi, có chữ ADIDAS màu trắng phía trước, áo chưa qua sử dụng.

- 01 (một) hộp giấy, hình hộp chữ nhật, đã được niêm phong, bên trong có: 01 (một) khâu tròn, kim loại vàng, trên khâu tròn có khắc chữ: Tai Ven 5P; 06 (sáu) khâu tròn, kim loại vàng, trên khâu tròn có khắc chữ: Kim Mỹ Toàn 5P; 01 (một) khâu tròn, kim loại vàng, trên khâu tròn có khắc chữ: Kim Hoan 5P; 01 (một) khâu tròn,

kim loại vàng, trên khâu tròn có khắc chữ: Kim My Toan 1C; 01 (một) lắc tay, kim loại vàng, trên lắc tay có khắc số: 20; 02 (hai) vòng đeo cổ, kim loại vàng, trên vòng đeo cổ khắc số: 20; 01 (một) vòng đeo cổ, kim loại vàng, trên vòng đeo cổ có khắc số: 10.

Xử lý vật chứng: Ngày 29/11/2021, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Cao Thị L gồm:

- 01 (một) két sắt, nhãn hiệu KOREA, màu xanh, kích thước (47x32x73)cm, bị hư hỏng, đã qua sử dụng; 01 (một) hộp đựng bằng giấy và vải, hình tròn, đường kính 18cm, màu đỏ; 01 (một) dao, loại một lưỡi sắc, có tổng chiều dài 39cm; lưỡi dao làm bằng kim loại, dài 26,5cm, phần rộng nhất là 08 cm, mũi dao bằng; cán dao làm bằng gỗ tròn, dài 12,5cm, hai đầu có khâu kim loại tròn, đường kính 2,2cm; 01 (một) thanh kim loại bị uốn cong, có tổng chiều dài 97cm, đường kính 1,6cm, bề mặt có các đường gờ, một đầu có ghi dòng chữ 16S.

- 01 (một) hộp giấy, hình hộp chữ nhật, đã được niêm phong, bên trong có: 01 khâu tròn, kim loại vàng, trên khâu tròn có khắc chữ: Tai Ven 5P; 06 (sáu) khâu tròn, kim loại vàng, trên khâu tròn có khắc chữ: Kim My Toan 5P; 01 (một) khâu tròn, kim loại vàng, trên khâu tròn có khắc chữ: Kim Hoan 5P; 01 (một) khâu tròn, kim loại vàng, trên khâu tròn có khắc chữ: Kim My Toan 1C; 01 (một) lắc tay, kim loại vàng, trên lắc có khắc số: 20; 02 (hai) vòng đeo cổ, kim loại vàng, trên vòng đeo cổ khắc số: 20; 01 (một) vòng đeo cổ, kim loại vàng, trên vòng đeo cổ có khắc số: 10.

Ngày 24/12/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Đoàn Xuân P số tiền: 28.000.000đ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam; một điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 9c, màu đen, số IMEI: 868086051559102 và một bộ xạc pin màu trắng; Một cái áo phông cổ tròn, màu ghi, có chữ ADIDAS màu trắng phía trước (áo chưa qua sử dụng).

Về dân sự: Quá trình điều tra, bị can Đoàn Xuân P đã tự nguyện bồi thường cho phía bị hại bà Cao Thị L tổng cộng: 4.150.000đ (gồm: 2.650.000đ là đền bù 05 phân vàng và 1.500.000đ là đền bù số tiền két sắt); bồi hoàn cho chị Nguyễn Thị N là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan số tiền 45.710.000đ (bốn mươi lăm triệu bảy trăm mười nghìn đồng), đây là số tiền do P bán vàng cho chị N. Bị hại bà Cao Thị L và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị N đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu gì thêm.

Bản cáo trạng số: 06/CT – VKSTH – HS ngày 24/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã truy tố Đoàn Xuân P về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Đoàn Xuân P về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 173 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 54 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt Đoàn Xuân P từ 18 đến 24 tháng tù. Thời gian tính từ ngày chấp hành án.

Xử lý vật chứng:

- Ngày 29/11/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Cao Thị Lý gồm: 01 (một) két sắt, nhãn hiệu KOREA, màu xanh, kích thước (47x32x73)cm, bị hư hỏng, đã qua sử dụng; 01 (một) hộp đựng bằng giấy và vải, hình tròn, đường kính 18cm, màu đỏ; 01 (một) dao, loại một lưỡi sắc, có tổng chiều dài 39cm; lưỡi dao làm bằng kim loại, dài 26,5cm, phần rộng nhất là 08 cm, mũi dao bằng; cán dao làm bằng gỗ tròn, dài 12,5cm, hai đầu có khâu kim loại tròn, đường kính 2,2cm; 01 (một) thanh kim loại bị uốn cong, có tổng chiều dài 97cm, đường kính 1,6cm, bề mặt có các đường gờ, một đầu có ghi dòng chữ 16S. 01 (một) hộp giấy, hình hộp chữ nhật, đã được niêm phong, bên trong có: 01 khâu tròn, kim loại vàng, trên khâu tròn có khắc chữ: Tai Ven 5P; 06 (sáu) khâu tròn, kim loại vàng, trên khâu tròn có khắc chữ: Kim My Toan 5P; 01 (một) khâu tròn, kim loại vàng, trên khâu tròn có khắc chữ: Kim Hoan 5P; 01 (một) khâu tròn, kim loại vàng, trên khâu tròn có khắc chữ: Kim My Toan 1C; 01 (một) lắc tay, kim loại vàng, trên lắc có khắc số: 20; 02 (hai) vòng đeo cổ, kim loại vàng, trên vòng đeo cổ khắc số: 20; 01 (một) vòng đeo cổ, kim loại vàng, trên vòng đeo cổ có khắc số: 10.

- Ngày 24/12/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa trả lại cho Đoàn Xuân P số tiền: 28.000.000đ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam; một điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 9c, màu đen, số IMEI: 868086051559102 và một bộ sạc pin màu trắng; Một cái áo phong cổ tròn, màu ghi, có chữ ADIDAS màu trắng phía trước (áo chưa qua sử dụng).

Vì vậy không xem xét về xử lý vật chứng.

Về dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Đoàn Xuân P đã tự nguyện bồi thường cho phía bị hại bà Cao Thị L và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị N. Bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đoàn Xuân P phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và người chứng kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và Điều tra viên. Hành vi tố tụng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền. Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý

kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Đoàn Xuân P đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý và bảo vệ tài sản của bị hại đã có hành vi phá kết sắt lấy trộm tài sản của bà Cao Thị L gồm: có 03 (ba) vòng đeo cổ; 01 (một) lắc tay, 10 (sáu) chiếc nhẫn tròn đều là kim loại vàng. Sau khi lấy trộm tài sản, bị cáo đã đem tài sản đi tiêu thụ đã bán 03 vòng đeo cổ, 01 lắc tay, 09 chiếc nhẫn tròn để lấy tiền tiêu xài cá nhân, quá trình di chuyển bị cáo đã làm rơi 01 chiếc nhẫn tròn. Sau khi bị phát hiện, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của bà Cao Thị Tổng giá trị tài sản bị cáo đã chiếm đoạt là 55.650.000đ .

Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Đoàn Xuân P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội đó phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, tài liệu về thời gian, địa điểm, loại tài sản, giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt, ý kiến của Kiểm sát viên. Do đó có đủ cơ sở khẳng định Đoàn Xuân P đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đoàn Xuân P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đoàn Xuân P trong quá trình điều tra và tại phiên toà đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại. Ngoài ra, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì vậy Hội đồng xét xử cần xem xét cho bị cáo.

[5] Về mức án mà Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá đề nghị xử phạt bị cáo Đoàn Xuân P từ 18 đến 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của bị cáo là hết sức liều lĩnh, táo bạo lợi dụng sự quản lý sơ hở của bị hại bị cáo đã có hành vi dùng dao và một thanh sắt để phá hỏng kết sắt lấy trộm tài sản của người khác ngay giữa ban ngày trong điều kiện nhà bị hại không có người. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội cần được xử lý nghiêm. Vì vậy Hội đồng xét xử cần chấp nhận đề nghị mức án của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá và cần áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo đúng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo trở thành người tiến bộ. Tuy nhiên Hội đồng xét xử cần xem xét cho bị cáo quá trình điều tra và tại phiên toà đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại. Ngoài ra, người bị hại cũng đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS và cần áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để áp dụng

cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng mức án dưới khung hình phạt là phù hợp với chính sách nhân đạo của pháp luật.

[6] Về vật chứng vụ án:

- Ngày 29/11/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Cao Thị L gồm: 01 (một) két sắt, nhãn hiệu KOREA, màu xanh, kích thước (47x32x73)cm, bị hư hỏng, đã qua sử dụng; 01 (một) hộp đựng bằng giấy và vải, hình tròn, đường kính 18cm, màu đỏ; 01 (một) dao, loại một lưỡi sắc, có tổng chiều dài 39cm; lưỡi dao làm bằng kim loại, dài 26,5cm, phần rộng nhất là 08 cm, mũi dao bằng; cán dao làm bằng gỗ tròn, dài 12,5cm, hai đầu có khâu kim loại tròn, đường kính 2,2cm; 01 (một) thanh kim loại bị uốn cong, có tổng chiều dài 97cm, đường kính 1,6cm, bề mặt có các đường gờ, một đầu có ghi dòng chữ 16S. 01 (một) hộp giấy, hình hộp chữ nhật, đã được niêm phong, bên trong có: 01 khâu tròn, kim loại vàng, trên khâu tròn có khắc chữ: Tai Ven 5P; 06 (sáu) khâu tròn, kim loại vàng, trên khâu tròn có khắc chữ: Kim My Toan 5P; 01 (một) khâu tròn, kim loại vàng, trên khâu tròn có khắc chữ: Kim Hoan 5P; 01 (một) khâu tròn, kim loại vàng, trên khâu tròn có khắc chữ: Kim My Toan 1C; 01 (một) lắc tay, kim loại vàng, trên lắc có khắc số: 20; 02 (hai) vòng đeo cổ, kim loại vàng, trên vòng đeo cổ khắc số: 20; 01 (một) vòng đeo cổ, kim loại vàng, trên vòng đeo cổ có khắc số: 10.

- Ngày 24/12/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa trả lại cho Đoàn Xuân P số tiền: 28.000.000đ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam; một điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 9c, màu đen, số IMEI: 868086051559102 và một bộ sạc pin màu trắng; Một cái áo phong cổ tròn, màu ghi, có chữ ADIDAS màu trắng phía trước (áo chưa qua sử dụng).

Xét thấy việc xử lý vật chứng của cơ quan điều tra đảm bảo theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét thêm.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Đoàn Xuân P đã tự nguyện bồi thường cho phía bị hại bà Cao Thị Lý tổng cộng: 4.150.000đ (gồm: 2.650.000đ đền bù 05 phân vàng và 1.500.000đ đền bù số tiền két sắt); bồi hoàn cho chị Nguyễn Thị N là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan số tiền 45.710.000đ (bốn mươi lăm triệu bảy trăm mười nghìn đồng), đây là số tiền do P bán vàng cho chị N. Bị hại bà Cao Thị L và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị N đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Đoàn Xuân P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đoàn Xuân P phạm tội "Trộm cắp tài sản".
- Về hình phạt: Xử phạt Đoàn Xuân P 18 (mười tám) tháng tù. Thời gian tính từ ngày chấp hành án.

2. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Đoàn Xuân P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại. Tuyên bố bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 22/02/2022). Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan thời hạn kháng cáo kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- THADS huyện Tuyên Hóa;
- Công an huyện Tuyên Hóa;
- VKSND huyện Tuyên Hóa;
- Bị cáo, Bị hại, NCQLNVLQ;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Đoàn Thị Bích Thủy